



Học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về: “Nước lấy dân làm gốc”

Thượng tướng, Viện sĩ, TS. NGUYỄN HUY HIỆU

Tin ở Nhân dân, dựa vào Nhân dân, tổ chức và phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, bồi dưỡng, đào tạo và phát huy mọi năng lực của Nhân dân, đó là tư tưởng, đạo đức, phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh được vận dụng và phát triển trong toàn bộ sự nghiệp đấu tranh giành độc lập dân tộc cũng như xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Tư tưởng đó cũng chính là nội dung cơ bản của toàn bộ tư tưởng về “Nước lấy dân làm gốc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” như Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đã nêu thì phải thường xuyên quán triệt và thực hiện cho được mấy nội dung sau:

1. Tin tưởng vào lực lượng và trí tuệ của Nhân dân

Tin tưởng vào lực lượng và trí tuệ của Nhân dân là một trong những phẩm chất cơ bản của người cộng sản. Trong hoàn cảnh đất nước càng gian khổ thì lại càng phải tin vào khả năng cách mạng, tin vào lực lượng quần chúng Nhân dân. Sau cách mạng Tháng Tám năm 1945, nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đứng trước những thử thách “ngàn cân treo sợi tóc”. Ngân quỹ quốc gia chỉ vền vẹn có hơn 1 triệu đồng, nhưng lại có rất nhiều việc phải chi tiêu, nhiều vấn đề cần phải giải quyết. Chỉ còn cách duy nhất là dựa vào dân, tin tưởng vào lực lượng và trí tuệ của Nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra phong trào thi đua yêu nước,

phát động “Tuần lễ vàng” kêu gọi sự ủng hộ của Nhân dân với Chính phủ. Đáp lại niềm tin của Bác Hồ, chỉ trong một thời gian ngắn, với lòng yêu nước nồng nàn, Nhân dân ta đã quyên góp vào nền tài chính quốc gia được hơn 20 triệu đồng và hơn 370 kg vàng.

Trong bài phát biểu tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ 3 của Đảng Lao động Việt Nam (tổ chức tại Hà Nội từ ngày 5 - 10 tháng 9 năm 1960), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của Nhân dân”⁽¹⁾.

2. Tôn trọng, lắng nghe và phát huy tinh thần làm chủ của Nhân dân

Tư tưởng “Nước lấy dân làm gốc” vừa là mục tiêu, vừa là động lực, vừa là bí quyết thắng lợi của mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Chủ nghĩa xã hội là nhằm nâng cao đời sống vật chất, văn hoá và tinh thần của Nhân dân và do Nhân dân xây

Trong giai đoạn hiện nay, để “tiếp tục làm cho toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nhận thức ngày càng sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; làm cho tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác Hồ thật sự trở thành nền tảng tinh thần vững chắc của đời sống xã hội, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và bảo vệ vững chắc



dựng. Nghĩa là phải phát huy tinh thần làm chủ và tinh thần sáng tạo của Nhân dân; Nhân dân phải được tham gia một cách thực tế vào công việc quản lý sản xuất và đời sống của mình; phải tôn trọng, lắng nghe ý kiến của Nhân dân thông qua các tổ chức đại diện như: Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ... Những vấn đề liên quan đến đường lối chính sách, đến cơ chế tổ chức có liên quan đến sinh mệnh, cuộc sống, tương lai hy vọng của hàng chục triệu quần chúng, nếu không có ý kiến của quần chúng, không tập hợp được trí tuệ của quần chúng sẽ không tránh khỏi những hạn chế, sai lầm.

Trong điều kiện Đảng cầm quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn: Phải ra sức thực hành dân chủ, thật sự tôn trọng quyền làm chủ của quần chúng, dân chủ về kinh tế, dân chủ về chính trị. Người khẳng định: “Nước ta là nước dân chủ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đổi mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân... Quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân”⁽²⁾. Vì vậy, phải thực hiện một nền dân chủ của Nhân dân, đảm bảo lợi ích chính đáng của dân, dân chủ thực sự cho dân. Đồng thời cũng phải đề ra quyền lợi và nghĩa vụ rõ ràng cho mỗi công dân làm theo đúng Hiến pháp và pháp luật. Điều cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí

Minh là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội và giải phóng con người. Trong đó, con người, quyền con người là vấn đề lớn, được đặt lên hàng đầu và là vấn đề trung tâm, xuyên suốt trong toàn bộ nội dung tư tưởng của Người. Nhà nước pháp quyền của Nhân dân, do Nhân dân làm chủ phải thể hiện đúng với tinh thần Nghị quyết Đại hội XII của Đảng và theo Hiến pháp năm 2013, đáp ứng các đòi hỏi của Nhà nước pháp quyền XHCN trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Nhà nước được tổ chức theo Hiến pháp và pháp luật; quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật; đó là thể hiện được ý chí, nguyện vọng và lợi ích của toàn thể Nhân dân lao động; bảo đảm quyền lực Nhà nước thuộc về Nhân dân thông qua dân chủ đại diện và dân chủ trực tiếp; quản lý xã hội theo pháp luật, bảo đảm thực hiện và bảo vệ được các quyền tự do và lợi ích chính đáng, hợp pháp của công dân, Nhà nước chịu trách nhiệm trước công dân về mọi hoạt động của mình; có sự phân công phối hợp, kiểm tra, giám sát lẫn nhau giữa các cơ quan nhà nước, nhằm hạn chế sự lạm quyền, lạm quyền, xâm hại tới lợi ích hợp pháp của công dân. Đây là tư tưởng độc đáo, sáng tạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của Đảng ta trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, đã được chứng minh và kiểm nghiệm

qua thực tiễn đấu tranh giành chính quyền về tay Nhân dân, xây dựng chính quyền Nhà nước dân chủ Nhân dân đầu tiên ở Việt Nam.

3. Cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm trước Nhân dân, nghiêm khắc phê phán những biểu hiện vi phạm lợi ích của Nhân dân

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn xem mình là người phục vụ quần chúng, chịu trách nhiệm trước quần chúng. Người nghiêm khắc phê phán những biểu hiện của tệ quan liêu, xa dân, thói kiêu ngạo “quan cách mạng”, ra lệnh, “không tin dân” để dẫn đến chỗ “dân không tin” làm hại đến uy tín của Đảng, của Chính phủ. Trong thư gửi Ủy ban hành chính các bộ, huyện, làng, xã ngày 17/10/1954, Người viết: “Cơ quan Chính phủ từ toàn quốc đến các làng, xã là đầy tớ của dân, nghĩa là để gánh vác việc chung chứ không phải đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của thực dân Pháp và phát xít Nhật”⁽³⁾ và “Dân là chủ thì Chính phủ là đầy tớ”⁽⁴⁾. Người thường xuyên nhắc nhở “Các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng đều là công bộc của dân, nghĩa là gánh vác việc chung cho dân, chứ không phải đè đầu dân...”. “Việc gì lợi cho dân ta phải hết sức làm. Việc gì có hại đến dân, ta phải hết sức tránh”⁽⁵⁾. Nhà nước phải thể hiện ý chí quyền lực của dân, mưu cầu hạnh phúc cho dân, phấn đấu đem lại lợi ích



cho dân, thoả mãn những nhu cầu hợp lý của các tầng lớp Nhân dân trong xã hội. Đó là một Nhà nước dân chủ và tiến bộ. Những lợi ích và nhu cầu đó lại phải được thực hiện một cách công bằng, dân chủ văn minh, chính đáng, bảo đảm sự kết hợp hài hòa giữa phát triển các cá nhân với mục tiêu phát triển xã hội. Đồng thời, lại phải chăm lo giải quyết những vấn đề bức xúc hàng ngày của dân tộc, của đất nước trong tương lai.

4. Luôn chăm lo đến cuộc sống của Nhân dân

Suốt cuộc đời mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm, chăm lo đến cuộc sống của Nhân dân như trong di chúc của Người đã từng căn dặn: "Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành"⁽⁶⁾. Khi nước nhà vừa giành được độc lập, Người nêu rõ quan điểm: "Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ"⁽⁷⁾. Người nhấn mạnh: "Chính sách của Đảng và Chính phủ là phải hết sức chăm nom đến đời sống của Nhân dân. Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi, nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi, nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi...", "Nếu dân đói, rét, dốt,

bệnh thì chính sách của ta dù có hay mấy cũng không thực hiện được"⁽⁸⁾.

Bước sang thời kỳ quá độ xây dựng chủ nghĩa xã hội, Người chỉ rõ: "Mục đích của Chủ nghĩa xã hội là gì? Nói một cách giản đơn, dễ hiểu là: Không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân, trước hết là Nhân dân lao động"⁽⁹⁾. Người yêu cầu Đảng cần phải có kế hoạch thật tốt để "phát triển kinh tế - xã hội và văn hoá", "Làm sao cho Nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động thì được nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xoá bỏ"⁽¹⁰⁾.

Trước lúc đi xa, Người đã để lại những lời căn dặn, những việc cần làm đối với những người đã dưng cảm hy sinh một phần xương máu của mình, đối với cha mẹ, vợ con của thương binh liệt sĩ, đối với chiến sỹ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang và thanh niên xung phong, đối với nông dân, với việc "xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ", "phát triển công tác vệ sinh y tế", "sửa đổi chế độ giáo dục"... nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền làm chủ đất nước và xã hội của Nhân dân, Đảng ta đã đúc kết thành cơ chế, chính sách quản lý, điều hành đất nước: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ.

Cơ chế đó phát huy được tính tích cực, chủ động của các tổ chức chính trị - xã hội, tạo nên sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, đáp ứng đòi hỏi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Bước vào thời kỳ mới, trước yêu cầu của công cuộc đổi mới đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa, việc xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do Nhân dân và vì Nhân dân phải tiếp tục quán triệt, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về: "Nước lấy dân làm gốc". Bởi, đây là nền tảng tư tưởng, lý luận quan trọng trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền kiểu mới do Nhân dân làm chủ. ■

1. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 10, tr. 197.
2. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 5, tr. 698.
3. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội 1995, Tập 5, Tập 2, tr. 201, 410.
4. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb CTQG, Hà Nội 1995, Tập 5, Tập 2, tr. 201, 410.
5. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 4, tr. 56-57.
6. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 4, tr. 161-152.
7. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 10, tr. 271.
8. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 7, tr. 572.
9. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 10, tr. 17.
10. Hồ Chí Minh Toàn tập, Nxb CTQG, H.1996, tập 10, tr. 591.